

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **53/2020/HSST**

Ngày: **13/7/2020**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thành Hưng

2. Ông Bùi Thanh Trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nhâm Thị Thanh Trang - là thư ký Toà án nhân dân quận C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhủ- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2020 Toà án nhân dân quận C mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2020/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/QĐXXST-HS ngày 22/6/2020 đối với các bị cáo:

1. Trương Thanh H, sinh năm 1987. Nơi sinh: Cần Thơ; ĐKTT: 881 Tổ 2, Khu vực 1, phường HP, quận C, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn H (chết) và bà: Nguyễn Thị Thu T (sống); vợ: Lưu Thị Ngọc H; có 02 con: lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/4/2020, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phan Thanh V (V Nhỏ), sinh năm 1997. Nơi sinh: Cần Thơ; ĐKTT: 889C Tổ 2, Khu vực 1, phường HP, quận C, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn Q (sống) và bà: Lê Thị Hồng H (sống); vợ, con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: 01 lần: ngày 30/9/2017 bị Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản người khác và Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/10/2019, chưa nộp án phí; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/01/2020, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ 35 phút ngày 07/01/2020, lực lượng Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm ma túy- Công an quận C kết hợp với Công an phường HP, quận C, thành phố Cần Thơ tiến hành tuần tra, đến nhà số 881 Tổ 2 Khu vực 1, phường HP, quận C phát hiện Phan Thanh V (V Nhỏ) có biểu hiện liên quan đến ma túy nên tiến hành khám xét khẩn cấp, thu giữ: 02 gói nilon được hàn kín bên trong có chứa tinh thể không màu (V khai là ma túy), 01 điện thoại di động hiệu Mobell cùng sim số 0765996070.

Quá trình điều tra V khai nhận: Vào khoảng 07 giờ 20 phút ngày 07/01/2020, V điện thoại cho Trương Thanh H đề hỏi mua ma túy, H kêu V đến nhà H tại số 881 Tổ 2, Khu vực 1, phường HP, quận C, thành phố Cần Thơ để lấy. Khi đến, V nói với H không có tiền nhưng có con gà có người hỏi mua với số tiền **300.000đ**, nếu bán được V sẽ mang tiền lại trả, lúc này H chỉ chỗ cất giấu ma túy để V lấy rồi đi vào nhà vệ sinh. V lấy gói ma túy, ngồi tại chỗ, dùng lưỡi lam, quẹt gas mang theo và lấy ống hút có sẵn tại nhà H, chia ra thành 02 gói nhỏ, 01 gói mang đi để sử dụng, còn 01 gói mang về nhà cất giữ. Sau đó, V ném lưỡi lam và quẹt gas xuống sông rồi cầm gói ma túy trên tay đi về thì bị lực lượng Công an khám xét bắt giữ người cùng tang vật.

Qua lời khai của V, lúc 09 giờ cùng ngày 07/01/2020, lực lượng Công an tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Thanh H tại số 881, Tổ 2, Khu vực 1, phường HP, quận C, thành phố Cần Thơ, thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Oppo số Imeil 1: 863966035371952; Imeil 2: 863966035371945 kèm sim số 0936767595.

Quá trình điều tra, H khai nhận: vào ngày 07/01/2020, V có đến nhà H và H có chia ma túy cho V, đổi lại V sẽ đưa cho H con gà có giá trị khoảng **300.000đ** như lời khai của V. Tuy nhiên, V không có điện thoại trước mà tự đến nhà H và việc V chia ma túy thành 02 gói thì H không biết. Số ma túy H có được là do mua của người không rõ nhân thân tại Bến đò Xóm Chài, phường HP, quận C, thành phố Cần Thơ vào ngày 06/01/2020, với giá **100.000đ**.

Kết luận giám định số 28/KL-PC09 ngày 15/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Cần Thơ kết luận:

Tinh thể không màu trong 02 gói nilon gửi giám định là ma túy, khối lượng **0,2874 gam**, loại **Methamphetamine**;

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, do không rõ họ tên và địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra- Công an quận C, thành phố Cần Thơ tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu kết luận vụ án:

- Vẫn giữ quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã viện dẫn.

- *Xét thấy, đối với bị cáo H:* quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; về nhân thân: trước nay chưa có tiền án, tiền sự nên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ **02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.**

Đối với bị cáo V: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên thuộc trường hợp tái phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ **03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.**

- *Về tang vật:*

+ 01 điện thoại di động hiệu Mobell cùng sim số 0765996070: của bị cáo V: đề nghị tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo số Imeil 1: 863966035371952; Imeil 2: 863966035371945 kèm sim số 0936767595: của bị cáo H: đề nghị trả lại cho bị cáo H do không liên quan đến tội phạm.

+ Gói ma túy còn lại sau giám định: đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác. Do đó, xét thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Hành vi của Trương Thanh H đưa ma túy cho Phan Thanh V, có đền bù vật chất bằng giá trị con gà của V; còn hành vi của Phan Thanh V cất giấu số ma túy này và đang vận chuyển đi nơi khác nhằm mục đích sử dụng, đã bị Công an phát hiện và bắt được tại phường HP, quận C vào ngày 07/01/2020, tang vật thu được là **0,2874 gam, loại Methamphetamine**; hành vi của bị cáo Trương Thanh H đã đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và hành vi của bị cáo Phan Thanh V đã phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố bị cáo H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 bộ luật Hình sự và truy tố

bị cáo V về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự là chính xác.

[3] Xét thấy, hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước trong hoạt động quản lý đối với các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, trí tuệ, nhận thức và hành vi của bị cáo và của người khác. Đồng thời, cũng chính từ ma túy có thể làm phát sinh hàng loạt các loại tội phạm nguy hiểm cho xã hội, gây bất an, bức xúc trong nhân dân và thực sự có ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến trật tự, trị an xã hội. Chính vì vậy, việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy đã được nhà nước hình sự hóa và có những chế tài nghiêm khắc nhằm ngăn ngừa những hậu quả phát sinh.

[4] Các bị cáo biết tác hại của ma túy và hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì để có được lợi ích vật chất từ việc trao đổi ma túy mà có và có ma túy cho bị cáo sử dụng nên các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù để giáo dục, cải tạo cho bị cáo biết tôn trọng pháp luật và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo như sau:

Đối với bị cáo H: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, về nhân thân: trước nay chưa có tiền án, tiền sự nên được xem xét khi lượng hình.

Đối với bị cáo V: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Ngoài ra, đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền; tuy nhiên, xét thấy, hoàn cảnh gia đình bị cáo H khó khăn; còn việc vận chuyển ma túy của bị cáo V chỉ để bản thân sử dụng, không có mục đích sinh lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Mobell cùng sim số 0765996070: của bị cáo V: xét thấy, việc bị cáo V dùng điện thoại để gọi cho H và ý chí của V là dùng để liên lạc mua ma túy của H nên cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo số Imeil 1: 863966035371952; Imeil 2: 863966035371945 kèm sim số 0936767595: của bị cáo H: do không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo H.

- Gói ma túy niêm phong số 28/KL-PC09 ngày 15/01/2020 còn lại sau giám định: cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] **Về án phí:** Mỗi bị cáo phải chịu **200.000đ** án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] **Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: **Trương Thanh H** phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: **Trương Thanh H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: 13/4/2020.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: **Phan Thanh V (V Nhỏ)** phạm tội: “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: **Phan Thanh V 03 (ba) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ: 07/01/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Mobell cùng sim số 0765996070 của bị cáo V.

- Trả lại cho bị cáo H: 01 điện thoại di động hiệu Oppo số Imeil 1: 863966035371952; Imeil 2: 863966035371945 kèm sim số 0936767595.

+ Tịch thu, tiêu hủy: Gói ma túy niêm phong số 28/KL-PC09 ngày 15/01/2020 còn lại sau giám định.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí;

Mỗi bị cáo phải chịu **200.000đ** (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ.
- VKSND Q. C.
- Trại giam, Công an Q. C.

- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo.
- Các đương sự.

Nguyễn Thị Thùy Trang